

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Công trình: Trường THCS Chu Văn An
Hạng mục: Xây mới khối lớp học 02 tầng và các hạng mục khác
Địa điểm: Xã Bình Sa, huyện Thăng Bình

Căn cứ Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính Phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài Chính Quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Ban quản lý Dự án đầu tư Xây dựng huyện tại tờ trình số 37/TTr-BQL ngày 07/5/2025 kèm theo Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành và báo cáo Kiểm toán số 252/2025/BCKT-E.AFA ngày 06/05/2025 của công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam.

Phòng Tài chính - Kế hoạch chúng tôi gồm có:

- Ông: Huỳnh Văn Tùng - Chức vụ: Trưởng Phòng.
- Ông: Huỳnh Đức Hoàng - Chức vụ: Chuyên viên trực tiếp thẩm tra.

Sau khi thẩm tra báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, Phòng Tài chính - Kế hoạch thống nhất kết luận về nội dung thẩm tra của công trình nêu trên như sau:

- Công trình: Trường THCS Chu Văn An; Hạng mục: Xây mới khối lớp học 02 tầng và các hạng mục khác.
- Địa điểm: Xã Bình Sa, huyện Thăng Bình.
- Chủ đầu tư: Ban quản lý Dự án – Đô thị.

I. Các văn bản liên quan đến dự án:

1. Các văn bản pháp lý ban đầu:

- Quyết định số 2518/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND huyện Thăng Bình về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình;
- Quyết định số 2909/QĐ-UBND ngày 27/8/2024 của UBND huyện Thăng Bình về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình.

2. Những thay đổi về nội dung của công trình: Không.

3. Các văn bản trong quá trình thực hiện và hoàn công:

- Hợp đồng kinh tế số 01/2024/HĐ-TK/TrTHCS-C.V.An, ngày 17/6/2024 giữa Ban quản lý Dự án – Đô thị với công ty CP Kiến trúc và xây dựng THS về việc tư vấn lập báo cáo KTKT xây dựng công trình;

- Hợp đồng kinh tế số 02/2024/HĐ-TT/TrTHCS-C.V.An, ngày 25/7/2024 giữa Ban quản lý Dự án – Đô thị với công ty TNHH TVXD Tân Giang về việc tư vấn thẩm tra thiết kế - dự toán;

- Hợp đồng kinh tế số 03/2024/HĐ-TV/TrTHCS-C.V.An, ngày 28/8/2024 giữa Ban quản lý Dự án – Đô thị với công ty cổ phần Phú Khang về việc tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT;

- Hợp đồng kinh tế số 04/2024/HĐXL/TrTHCS-C.V.An, ngày 07/10/2024 giữa Ban quản lý Dự án – Đô thị với công ty TNHH Xây dựng và thương mại Nhân Trí về việc thi công xây dựng công trình;

- Hợp đồng kinh tế số 05/2024/HĐ-TVGS/TrTHCS-C.V.An, ngày 25/9/2024 giữa Ban quản lý Dự án – Đô thị với công ty TNHH tư vấn và xây dựng Long Phúc về việc tư vấn giám sát thi công công trình ;

- Hợp đồng kinh tế số 24/36/04/HKT/PC00108 ngày 25/09/2024 giữa Ban quản lý Dự án – Đô thị với công ty Bảo hiểm PVI Quảng Nam về việc bảo hiểm mọi rủi ro trong thi công xây dựng công trình;

- Hợp đồng kinh tế số 37/2025/HĐKT-E.AFA, ngày 04/04/2025 giữa Ban quản lý Dự án – Đô thị với công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam về kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

- Hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình.

- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán công trình.

- Hồ sơ quyết toán và bản vẽ hoàn công công trình.

- Các biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, hoàn thành giai đoạn thi công xây lắp và biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng được xác lập giữa các bên liên quan.

- Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành do CĐT lập.

II. Tóm tắt tình hình thực hiện:

- Ngày khởi công: 01/10/2024 Ngày hoàn thành: 06/3/2025.

1. Tổng mức đầu tư được duyệt: 7.000.000.000 đồng.

2. Tổng dự toán được duyệt: 7.000.000.000 đồng.

- Chi phí xây dựng: 5.959.204.000 đồng

- Chi phí QLDA: 185.282.000 đồng

- Chi phí tư vấn ĐTXD: 513.434.000 đồng

- Chi phí khác: 90.649.000 đồng

- Chi phí dự phòng: 251.431.000 đồng

3. Tổng giá trị CĐT đề nghị phê duyệt quyết toán: 8.519.707.000 đồng.

Xây lắp	QLDA	Chi phí tư vấn	Chi phí khác
4.217.582.000	185.282.000	497.202.000	74.504.000

III. Kết quả thẩm tra: Theo các nội dung thẩm tra quy định tại điều 37 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về thẩm tra quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, phòng Tài chính kế hoạch thực hiện thẩm tra các nội dung sau:

1. Kiểm tra tính pháp lý của hợp đồng kiểm toán:

a. Tại thời điểm ký kết hợp đồng (tháng 04/2025) và ký phát hành báo cáo kiểm toán (tháng 5/2025) nhà thầu kiểm toán công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định

giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam, có đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo đúng quy định.

b. Phạm vi kiểm toán theo hợp đồng : Nhà thầu thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư theo đúng phạm vi quy định hiện hành của Nhà nước.

c. Thời gian thực hiện kiểm toán theo hợp đồng: thời gian kiểm toán phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng.

Như vậy, tính pháp lý của hợp đồng kiểm toán là đảm bảo theo quy định.

2. Kiểm tra nội dung báo cáo kết quả kiểm toán: Đối chiếu nội dung Báo cáo kết quả kiểm toán dự án với nội dung kiểm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành quy định tại đoạn 27 Chuẩn mực số 1000 ban hành theo Thông tư số 67/2015/TT-BTC ngày 08/5/2015 của Bộ Tài chính, nhận thấy nội dung báo cáo kết quả kiểm toán dự án đầy đủ theo yêu cầu của chuẩn mực số 1000.

3. Kiểm tra việc chấp hành các văn bản quy phạm pháp luật: Căn cứ danh mục văn bản sử dụng để kiểm toán dự án nêu trên tại mục I của Báo cáo kiểm toán, cơ quan thẩm tra nhận thấy Kiểm toán viên đã áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật và các căn cứ pháp lý phù hợp với quá trình thực hiện dự án.

4. Xem xét kiến nghị của Chủ đầu tư với Báo cáo kiểm toán: Chủ đầu tư thuê kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán; chủ đầu tư thống nhất với kết quả kiểm toán và không có ý kiến gì.

5. Kiểm tra việc chấp hành kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước: Đối với công trình này Chủ đầu tư khẳng định đến thời điểm thẩm tra chưa có kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước nên cơ quan thẩm tra không xem xét.

IV. Nhận xét và kiến nghị:

1. Hồ sơ pháp lý:

- Trình tự thủ tục đầu tư theo Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng: Chủ đầu tư chấp hành cơ bản đúng theo trình tự, thủ tục đầu tư và xây dựng theo quy định.

- Về pháp lý các hợp đồng kinh tế do Chủ đầu tư đã ký kết với các nhà thầu: Chủ đầu tư đã ký kết hợp đồng với các nhà thầu có đủ tư cách pháp nhân.

2. Nguồn vốn đầu tư của dự án:

ĐVT: đồng.

Nguồn	Tổng dự toán được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng cộng	7.000.000.000	4.974.570.000	2.409.199.000	2.565.371.000
Vốn hỗ trợ	5.000.000.000	2.409.199.000	2.409.199.000	-
Vốn ngân sách huyện	2.000.000.000	2.565.371.000	-	2.565.371.000

3. Chi phí đầu tư:

a/ Kết quả thẩm tra chi phí đầu tư:

ĐVT: Đồng

Thành phần công việc	Giá trị ĐĐT đề nghị quyết toán	Giá trị Tài chính thẩm tra
Chi phí xây lắp	4.217.582.000	4.217.582.000
Chi phí QLDA	185.282.000	185.282.000

Chi phí tư vấn ĐTXD	497.202.000	497.202.000
Khảo sát Lập BCKTKT	254.805.000	254.805.000
Thẩm tra thiết kế - dự toán	29.499.000	29.499.000
Chi phí TVLCNT	23.228.000	23.228.000
Giám sát kỹ thuật	189.670.000	189.670.000
Chi phí khác	74.504.000	74.504.000
Chi phí thẩm tra quyết toán	14.263.000	14.263.000
Chi phí bảo hiểm	7.689.000	7.689.000
Chi phí thẩm định BCKTKT	665.000	665.000
Chi phí kiểm toán	51.887.000	51.887.000
Tổng giá trị quyết toán	4.974.570.000	4.974.570.000

b/ Nội dung giải trình kết quả thẩm tra chi phí đầu tư:

- **Chi phí xây lắp:** Công trình chỉ định thầu thực hiện theo phương thức hợp đồng trọn gói nên thẩm tra quyết toán như sau:

+ Về khối lượng: Thẩm tra theo khối lượng được các bên liên quan nghiệm thu đưa vào quyết toán.

+ Về đơn giá: Thẩm tra theo đơn giá trúng thầu được duyệt.

- **Chi phí khác, chi phí tư vấn xây dựng và chi phí quản lý dự án:**

+ Thẩm tra theo Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng về ban hành định mức xây dựng công trình.

+ Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán và chi phí kiểm toán: thẩm tra theo Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính Phủ.

Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về pháp lý trước UBND huyện và pháp luật nếu sau này Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra các cấp phát hiện có sai sót xảy ra về pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán, tiến độ thi công dự án, tính chính xác của khối lượng nghiệm thu của toàn bộ công trình theo biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành và tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư và nhà thầu đã thống nhất. Chịu trách nhiệm giải trình hoặc tham mưu UBND huyện những thiếu sót của dự án.

4. Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản: Không.

5. Việc bàn giao tài sản hình thành qua đầu tư: Đã có biên bản bàn giao tài sản hình thành qua đầu tư giữa đơn vị thi công với Chủ đầu tư và trường THCS Chu Văn An là đơn vị quản lý sử dụng.

Loại tài sản	Giá trị tài sản (đồng)
Tài sản cố định	4.974.570.000
Tổng cộng	4.974.570.000

6. Tình hình công nợ và vật tư thiết bị tồn đọng:

(Chi tiết theo phụ lục kèm theo)

7. Về kiểm tra việc chấp hành kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước: Đối với công trình này Chủ đầu tư khẳng định đến thời điểm

thẩm tra chưa có kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước nên cơ quan thẩm tra không xem xét.

***Kiến nghị:** Kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành công trình và các đánh giá, kiến nghị nêu trên là cơ sở để Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp trình UBND huyện phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (báo cáo);
- Chủ đầu tư;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

PHỤ LỤC TÌNH HÌNH CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

TT	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Giá trị chấp nhận thanh toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến thời điểm thẩm tra	
					Phải trả	P.thu
1	Công ty TNHH xây dựng và thương mại Nhân Trí	CP xây lắp	4.217.582.000	1.919.000.000	2.298.582.000	0
2	BQL Dự án – Đô thị	CP QLDA	185.282.000	185.282.000	0	0
3	Công ty CP kiến trúc và xây dựng THS	CP lập BCKTKT	254.805.000	200.000.000	54.805.000	0
4	Công ty TNHH TVXD Tân Giang	CP thẩm tra TK-DT	29.499.000	23.000.000	6.499.000	0
5	Công ty CP Phú Khang	CP TVLCNT	23.228.000	23.228.000	0	0
6	Công ty TNHH TV và XD Long Phúc	CP tư vấn giám sát	189.670.000	51.000.000	138.670.000	0
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch	CP thẩm tra quyết toán	14.263.000	0	14.263.000	0
9	Công ty bảo hiểm PVI Quảng Nam	CP bảo hiểm công trình	7.689.000	7.689.000	0	0
10	Phòng KT-HT huyện	Chi phí thẩm định BCKTKT	665.000	0	665.000	0
11	công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam	Chi phí kiểm toán	51.887.000	0	51.887.000	0
Tổng cộng			4.974.570.000	2.409.199.000	2.565.371.000	0